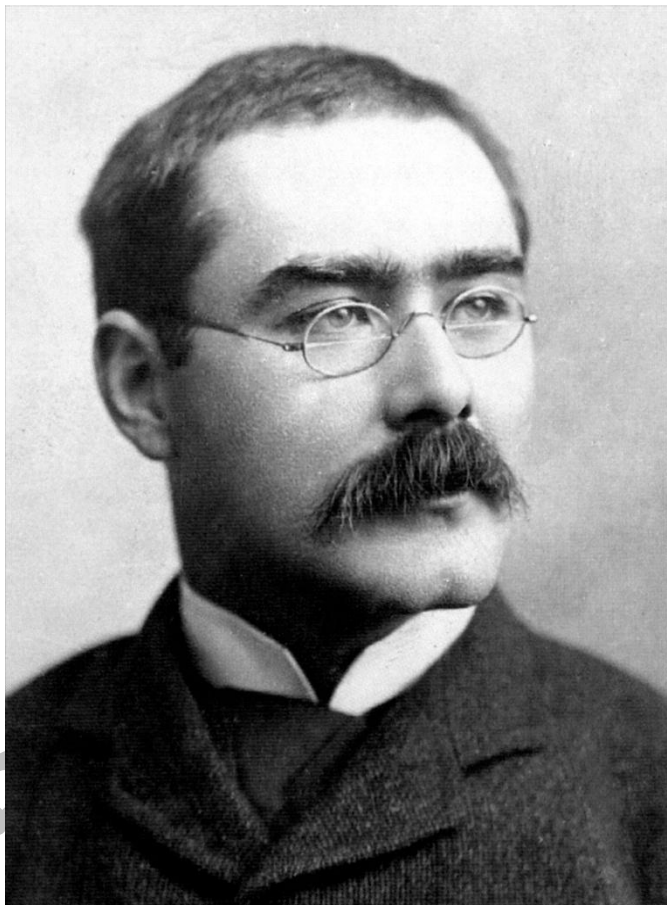


GIẢI NOBEL VĂN HỌC NĂM 1907

RUDYARD KIPLING
TUYỂN TẬP
TRUYỆN NGẮN

DỨC THUẬN dịch





Rudyard Kipling

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU.....	1
HẢI CẦU TRẮNG.....	4
Bài hát lukannon.....	52
RIKKI-TIKKI-TAVI CHÚ CÂY MANGUT DỮNG CẢM.....	54
Bài hát của chaunt.....	92
TOOMAI CỦA NHỮNG CHÚ VOI.....	93
Bài hát: Thần Shiv và chú châu chấu.....	138
NHỮNG NGƯỜI HẦU CẬN CỦA NỮ HOÀNG.....	140
Bài hát duyệt binh của những con vật trong trại.....	179
PHÉP MÀU CỦA NHÀ TU HÀNH PURUN.....	183
Bài hát của Kabir.....	219
NHỮNG KẺ LO HẬU SỰ.....	220
Bài hát của con sóng nhỏ.....	271
QUIQUERN – CHÓ HAI ĐẦU.....	272
Bài hát của người thợ săn trở về.....	321

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

LỜI GIỚI THIỆU

Rudyard Kipling (1865–1936) là một trong những nhà văn, nhà thơ và nhà viết truyện ngắn vĩ đại nhất của nền văn học Anh. Ông được biết đến rộng rãi qua các tác phẩm gắn liền với thế giới tự nhiên, những cuộc phiêu lưu kỳ thú, và đặc biệt là tình cảm dành cho con người và muôn loài. Năm 1907, ông trở thành người Anh đầu tiên nhận giải Nobel Văn học, được vinh danh vì “sự quan sát sắc bén, trí tưởng tượng phong phú và phong cách kể chuyện đầy lôi cuốn”.

Hai tuyển tập truyện ngắn nổi tiếng nhất của ông, *The Jungle Book* (1894) và *The Second Jungle Book* (1895), không chỉ chinh phục độc giả nhỏ tuổi mà còn được giới phê bình đánh giá cao về chiều sâu tư tưởng và nghệ thuật. Những câu chuyện như Chú hải cẩu trắng, Rikki-Tikki-Tavi, Mowgli, hay Toomai của lũ voi đã vượt khỏi khuôn khổ của những câu

chuyện thiếu nhi thông thường để trở thành những ẩn dụ sống động về bản lĩnh, sự trưởng thành, tự do, và mối quan hệ hài hòa giữa con người với thiên nhiên.

Tuyển tập truyện ngắn mà bạn đang cầm trên tay là bản chuyển ngữ tuyển chọn từ hai tập *The Jungle Book* và *The Second Jungle Book* của Kipling. Các câu chuyện được dịch sát nguyên tác, đồng thời chú trọng truyền tải cảm xúc, giọng văn và vẻ đẹp cổ tích vốn có trong từng trang sách.

Thông qua hành trình của những nhân vật như Kotick – chú hải cẩu trắng can đảm đi tìm vùng đất an toàn cho đồng loại, hay Rikki-Tikki – chú cầy mangut dũng cảm đối đầu với loài rắn độc để bảo vệ con người, độc giả không chỉ được cuốn vào những cuộc phiêu lưu hấp dẫn, mà còn nhận ra những bài học sâu sắc về lòng quả cảm, ý chí, sự hy sinh và tình yêu thương.

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

Đây là một tuyển tập không chỉ dành cho thiếu nhi, mà còn có thể chạm đến trái tim người lớn – những ai vẫn giữ cho mình một góc nhìn trong trẻo và lòng trân trọng thiên nhiên, sự sống.

HẢI CẦU TRẮNG

*Ru ơi, ru hời, con yêu, màn đêm đã qua,
Nước đen như mực, ánh xanh biếc đã chẳng còn
lấp lánh.*

*Mặt trăng trên sóng xa, soi tìm con đang say giấc,
Nằm trong lòng biển cả, giữa sóng vỗ dịu êm.
Sóng ôm lấy sóng, gối con sẽ êm ái,
Ôi, đôi vây bé nhỏ, hãy cuộn tròn mà yên giấc!
Con bão sẽ chẳng làm con thức giấc, cá mập
chẳng thể nào theo kịp,*

Ngủ yên trong vòng tay, sóng biển nhẹ đong đưa!
Bài hát ru của Hải Cầu



TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

Câu chuyện này đã xảy ra từ nhiều năm về trước, tại một nơi hoang vu tên là Novastoshnah, hay còn được biết đến là North East Point, nằm trên đảo St. Paul, xa tít ngoài khơi cửa Biển Bering. Vào một ngày gió lớn, Limmershin, chú chim họa mi nhỏ bé của mùa đông, đã kể cho tôi nghe câu chuyện này. Khi ấy, chú bị gió thổi bay lên cột buồm của một con tàu hơi nước đang trên đường đến Nhật Bản. Thấy vậy, tôi mang chú xuống cabin của mình, sưởi ấm và chăm sóc chú suốt vài ngày, cho đến khi đôi cánh nhỏ bé của chú đủ khỏe để bay về đảo St. Paul. Limmershin là một sinh vật nhỏ nhắn và đáng yêu, nhưng chú lại có khả năng kể chuyện đầy chân thực và cuốn hút.

Không ai bước chân đến Novastoshnah nếu không có việc quan trọng và những "cư dân" thường xuyên lui tới nơi này chỉ có loài hải cẩu. Vào mùa hè, từng đàn hải cẩu, hàng trăm, hàng nghìn con, đổ về đây từ vùng biển xám lạnh giá. Bởi lẽ, bãi biển Novastoshnah là nơi lý tưởng nhất để chúng tìm

thấy sự an toàn và nghỉ ngơi, không nơi nào trên thế giới có thể sánh bằng.

Sea Catch hiểu rõ điều đó và mỗi mùa xuân, dù đang ở bất kỳ nơi đâu, ông đều lao đi như một chiếc tàu ngư lôi, băng thẳng về phía Novastoshnah. Ở đó, ông dành cả tháng trời đấu đá với những kẻ đồng loại, tranh giành lấy một chỗ đứng tốt nhất trên những tảng đá, càng gần biển càng tốt. Sea Catch, với tuổi đời mười lăm năm, là một con hải cầu lông xám khổng lồ, bộ lông dày đến nỗi trông như một chiếc bôm trên vai, cùng với những chiếc răng dài sắc nhọn như răng chó. Khi ông nhấc mình lên bằng hai vây trước, chiều cao của ông vượt quá bốn feet so với mặt đất và nếu có ai đủ gan dạ để cân ông, con số sẽ chạm ngưỡng bảy trăm pound. Khắp thân ông là những vết sẹo chằng chịt từ những trận chiến khốc liệt, nhưng chưa bao giờ ông từ chối một trận đấu nào. Sea Catch thường nghiêng đầu một bên, như thể không muốn nhìn thẳng vào đối thủ, rồi bất ngờ lao tới như tia chớp. Khi những chiếc răng sắc

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

nhọn của ông đã cắm chặt vào cổ kẻ thù, nếu nó có thể thoát được thì tốt, nhưng đừng mong ông sẽ giúp.

Dù vậy, Sea Catch chưa bao giờ đuổi theo một con hải cẩu đã bị đánh bại, vì điều đó đi ngược lại Quy tắc của Bãi biển. Ông chỉ muốn có một chỗ gần biển để làm tổ cho con cái. Nhưng mỗi mùa xuân, có đến bốn mươi đến năm mươi nghìn con hải cẩu khác cũng săn tìm điều tương tự, khiến cho bãi biển trở thành nơi của những tiếng huýt sáo, gầm rú, rống lên và hơi thở hùng hục vang vọng.

Từ một ngọn đồi nhỏ tên Hutchinson, bạn có thể nhìn thấy ba dặm rưỡi mặt đất phủ kín những con hải cẩu đang đấu đá kịch liệt, còn ngoài biển, sóng nước điểm đầy những cái đầu của hải cẩu đang vọt vĩa vào bờ để bắt đầu phần chiến đấu của mình. Chúng đánh nhau trong sóng, đánh nhau trên cát và cả trên những tảng đá bazan nhẵn mịn của nơi làm tổ, bởi chúng cũng ngốc nghếch và bướng bỉnh như con người. Những con cái của chúng không bao giờ

đến đảo trước cuối tháng Năm hay đầu tháng Sáu, vì chúng không muốn bị xé nát; còn những con hải cầu trẻ hai, ba và bốn tuổi chưa lo chuyện gia đình thì đi sâu vào đất liền khoảng nửa dặm, qua hàng ngũ các chiến binh và chơi đùa trên các cồn cát thành từng bầy đàn, xóa sạch mọi cây cỏ mọc lên. Chúng được gọi là những chàng trai độc thân và chỉ riêng ở Novastoshnah, số lượng của chúng đã có thể lên đến hai đến ba trăm nghìn con.



Sea Catch vừa kết thúc trận đấu thứ bốn mươi lăm trong mùa xuân, khi Matkah, cô vợ dịu dàng, mềm mại với đôi mắt ấm áp của ông, từ biển ngoi

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

lên. Ông túm lấy gáy của cô, kéo xuống khu vực của mình và gần giọng: "Lại trễ như thường lệ. Em đã đi đâu?"

Trong suốt bốn tháng ở trên bãi biển, Sea Catch không ăn gì, nên tính tình của ông thường khá cộc cằn. Matkah hiểu điều đó, nên cô im lặng, không dám cãi lại. Cô nhìn quanh và nhẹ nhàng nói: "Anh thật chu đáo. Anh đã giữ lại chỗ cũ"

"Chứ còn gì nữa" Sea Catch nói, giọng đầy tự hào. "Nhìn anh mà xem!"

Khắp thân ông đầy những vết trầy xước và máu chảy ở hai mươi chỗ, một con mắt gần như đã bị mù và hai bên sườn thì rách nát.

"Ôi, đàn ông các anh, các anh đàn ông!" Matkah thở dài, vẩy vẩy sau như đang quạt mát. "Sao các anh không thể giải quyết mọi chuyện một cách yên bình? Trông anh như vừa chiến đấu với Cá Voi Sát Thủ vậy"

"Từ giữa tháng Năm đến giờ, anh chỉ biết đánh nhau. Bãi biển mùa này đông nghịt. Anh đã gặp ít nhất một trăm con hải cẩu từ bãi Lukannon đến đây tìm chỗ ở. Sao người ta không chịu ở yên chỗ của mình nhỉ?"

"Em nghĩ rằng chúng ta sẽ hạnh phúc hơn nếu chuyển lên đảo Otter, thay vì chen chúc ở đây" Matkah đề nghị.

"Bah! Chỉ có đám chàng trai độc thân mới đến đảo Otter thôi. Nếu chúng ta đến đó, họ sẽ bảo chúng ta sợ. Chúng ta phải giữ thể diện, em yêu à"

Sea Catch tự hào cúi đầu giữa hai vai mập mạp của mình, giả vờ ngủ trong vài phút, nhưng thực ra ông vẫn luôn canh chừng một trận đấu mới. Bây giờ, khi tất cả hải cẩu và vợ của chúng đã lên đất liền, tiếng ồn ào của chúng vang dội khắp nơi, có thể nghe thấy từ xa hàng dặm ngoài biển, lẫn át cả những cơn gió mạnh nhất. Theo ước tính thấp nhất, có hơn một triệu con hải cẩu trên bãi biển—from những con hải

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

cầu già, những bà mẹ hải cẩu, đến những chú hải cẩu nhỏ bé và đám chàng trai độc thân—đang đánh nhau, tranh giành, kêu be be, bò lê và chơi đùa cùng nhau—lên xuống biển theo từng tốp và đoàn quân, chiếm lĩnh từng tấc đất mà mắt có thể nhìn thấy, rồi lẫn khuất trong sương mù. Ở Novastoshnah, sương mù hầu như luôn bao phủ, trừ khi mặt trời ló rạng, làm mọi thứ lung linh như ngọc trai và cầu vồng trong khoảnh khắc.

Giữa sự hỗn loạn đó, Kotick, đứa con của Matkah, chào đời. Chú hải cẩu con nhỏ bé, với đôi mắt xanh nhạt, đắm nước như mọi chú hải cẩu khác, nhưng có điều gì đó ở bộ lông của chú khiến Matkah phải nhìn kỹ hơn.

"Sea Catch à" cuối cùng cô nói, "con của chúng ta sẽ có màu trắng!"

"Vỏ sò trống rỗng và rong biển khô!" Sea Catch càu nhàu. "Chưa bao giờ có chuyện một con hải cẩu trắng cả"

"Em không thể làm gì khác" Matkah nói, "nhưng bây giờ sẽ có thôi" Và cô cất tiếng hát ru nhẹ nhàng, bài ca mà tất cả các bà mẹ hải cầu đều hát cho con mình nghe.

*Con yêu ơi, chưa đủ sáu tuần
Đừng vội bơi, con nhớ nhé,
Kéo đầu con chìm xuống tận chân,
Trong biển khơi sâu lạnh lẽo.
Nhưng con gió hè kia,
Cùng Cá Voi hung ác,
Là kẻ thù của hải cầu con,
Hãy tránh xa, con bé bỏng.
Nhưng khi con vẫy nước, lớn khôn từng ngày,
Biển cả sẽ không còn làm con sợ.
Con yêu ơi, hãy mạnh mẽ,
Con là đứa con của Biển Cả bao la.*

Tất nhiên, ban đầu, chú hải cầu nhỏ chẳng thể nào hiểu được những lời mẹ dặn. Chú loay hoay, lạch bạch bên cạnh mẹ, dần học cách né tránh khi bố chú đang hung hăng đấu đá với một con hải cầu khác.

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

Hai kẻ khổng lồ lăn lộn, găm rú trên những tảng đá trơn trượt. Matkah, mẹ chú, thường phải ra khơi để kiếm ăn và chỉ có thể về cho chú bú mỗi hai ngày một lần. Nhưng lần nào chú cũng ăn no nê, lớn lên khỏe mạnh từng ngày.

Chuyện đầu tiên chú làm là bò vào đất liền, nơi hàng chục ngàn chú hải cẩu con cùng trang lứa đang nô đùa. Chúng lăn xả như những chú cún con, chạy nhảy, lăn lộn trên cát sạch, rồi mệt mỏi thì ngủ một giấc, để rồi lại chơi tiếp. Những con hải cẩu già không mấy quan tâm đến bọn trẻ, còn những chàng trai độc thân chỉ lo giữ phần lãnh thổ của mình. Điều đó để lại cho bọn nhỏ một khoảng trời tự do, một thời gian vui chơi tuyệt vời.

Mỗi khi Matkah trở về sau chuyến săn mồi, cô sẽ thẳng tiến đến khu vui chơi của con mình, gọi lớn như tiếng cừu gọi con, đợi đến khi nghe thấy tiếng be be của Kotick. Khi nghe thấy tiếng con, Matkah lao đến chỗ chú, vung vẩy hai vây trước mạnh mẽ, hất tung những đứa trẻ khác ra hai bên để đến bên

con. Lúc nào cũng có cả trăm bà mẹ đang miệt mài tìm con mình giữa khu vui chơi ồn ào và náo nhiệt. Nhưng như Matkah đã căn dặn Kotick: "Chỉ cần con không nằm trong nước bùn bẩn, tránh xa những cát cứng khi có vết cắt và đừng bao giờ ra biển khi sóng mạnh, thì không gì có thể làm hại con ở đây"

Những chú hải cầu con chẳng biết bơi, giống như trẻ nhỏ tập đi. Nhưng chúng không thể nào vui nổi cho đến khi biết bơi. Lần đầu tiên Kotick xuống biển, một con sóng mạnh cuốn chú ra xa khỏi độ sâu mà chú quen thuộc. Đầu chú chìm xuống, hai vây nhỏ bé quẫy đạp vô ích, đúng như trong bài hát mẹ từng nói. Nếu không có con sóng tiếp theo đẩy chú trở lại, chắc chắn chú đã chết đuối rồi.

Sau đó, Kotick tập nằm trong một vũng nước trên bãi biển, để sóng nhẹ nhàng lướt qua người, nâng đỡ chú trong khi chú học cách đạp chân. Nhưng chú luôn cảnh giác với những con sóng lớn có thể gây nguy hiểm. Mất hai tuần chú mới thuần thục việc điều khiển hai vây của mình. Suốt thời gian

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

đó, chú loay hoay ra vào nước, ho khù khụ, khịt mũi, bò lên bãi biển nghỉ ngơi, rồi lại quay lại tập luyện. Cho đến khi cuối cùng, chú nhận ra rằng mình thực sự thuộc về biển cả.

Bạn hãy thử tưởng tượng những khoảnh khắc Kotick vui đùa cùng bạn bè mình, khi thì lặn sâu dưới những con sóng lớn, khi thì cưỡi lên đỉnh của một con sóng khổng lồ rồi lao mình xuống bờ biển, nước bắn tung tóe khắp nơi. Có lúc chú đứng thẳng trên đuôi, gãi đầu như những con hải cẩu già điệu nghệ hoặc chơi trò “Ta là Vua của ngọn đồi” trên những tảng đá trơn trượt, phủ đầy rong rêu nhô lên khỏi mặt nước. Thỉnh thoảng, Kotick thấy một cái vây mỏng, trông giống như vây của một con cá mập lớn, lướt nhẹ gần bờ. Chú biết ngay đó là Cá Voi Sát Thủ, Grampus, kẻ săn mồi đáng sợ chuyên ăn thịt những con hải cẩu non khi có cơ hội. Ngay lập tức, Kotick lao vút về phía bờ biển như một mũi tên, còn cái vây kia từ từ lặn đi, như thể chẳng có gì đáng để tâm.

Đến cuối tháng Mười, những con hải cầu bắt đầu rời đảo St. Paul để tiến ra khơi, từng gia đình, từng bộ lạc. Không còn những cuộc chiến tranh giành khu vực nuôi dưỡng nữa và giờ đây những con hải cầu non có thể chơi đùa thoải mái ở bất cứ nơi nào chúng thích. “Năm tới” Matkah nói với Kotick, “con sẽ trở thành một trong những chàng trai độc thân, nhưng năm nay con phải học cách săn cá”.

Hai mẹ con cùng nhau vượt qua Thái Bình Dương và Matkah dạy Kotick cách ngủ trên lưng, với hai vây gấp sát bên người và chiếc mũi nhỏ nhô lên khỏi mặt nước. Không có chiếc nôi nào êm ái bằng những làn sóng nhấp nhô trên Thái Bình Dương. Khi Kotick cảm thấy da mình ngứa ran khắp người, Matkah bảo rằng đó là lúc chú đang học cách "cảm nhận nước" và cảm giác ngứa ran đó là dấu hiệu của thời tiết xấu đang đến, chú phải bơi thật nhanh để tránh xa.

“Chẳng bao lâu nữa” Matkah nói, “con sẽ biết bơi đi đâu, nhưng bây giờ chúng ta sẽ theo chân Lợn

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

Biển, con cá heo, vì nó rất thông minh” Một đàn cá heo đang lặn sâu và lướt nhanh qua mặt nước và Kotick nhỏ bé cố gắng bơi theo nhanh nhất có thể.

“Làm sao để tự biết sẽ bơi đi đâu?” Kotick hỏi, thở hổn hển.

“Đuôi ta ngứa ran, nhóc à” Matkah nói “Điều đó có nghĩa là có một cơn bão đang theo sau. Đi nào! Khi người ở phía nam vùng Nước Dính (nó ám chỉ đường xích đạo) và đuôi người ngứa ran, điều đó có nghĩa là có một cơn bão phía trước, người phải bơi về phía bắc. Đi thôi! Nước ở đây có cảm giác không ổn chút nào”

Đây chỉ là một trong rất nhiều điều mà Kotick học được và chú không ngừng học hỏi. Matkah đã dạy cho chú cách theo dõi cá tuyết và cá bơn dọc theo các bãi ngầm dưới biển, cách lôi con cá nhỏ ra khỏi hang của nó giữa những đám rong rêu; cách lướt qua những xác tàu nằm sâu dưới nước hàng trăm sải tay và lao vào một cửa sổ tàu rồi ra khỏi một

cửa sổ khác như một viên đạn; cách nhảy múa trên đầu sóng khi tia chớp đang rạch ngang bầu trời và vẫy vẫy chào một cách lịch sự với con chim Hải Âu đuôi ngắn và chim Diều Hâu khi chúng lướt theo gió, cách nhảy lên khỏi mặt nước ba hay bốn feet như một con cá heo, với hai vây ép sát bên người và đuôi cong lại; cách tránh xa cá bay vì chúng toàn là xương; cách lấy phần thịt vai của một con cá tuyết với tốc độ tối đa ở độ sâu mười sải nước và không bao giờ dừng lại để nhìn một chiếc thuyền hay tàu, đặc biệt là một chiếc thuyền chèo. Sau sáu tháng, những gì Kotick chưa biết về việc đánh cá biển sâu thì thật chẳng đáng để biết. Và trong suốt khoảng thời gian đó, chú chưa một lần đặt chân lên đất liền.

Một ngày kia, khi Kotick đang thả mình lơ lửng trong làn nước ấm áp ngoài khơi đảo Juan Fernandez, chú cảm thấy toàn thân rã rời, uể oải, giống như con người khi mùa xuân bắt đầu trỗi dậy trong huyết quản. Hình ảnh những bãi biển vững chắc của Novastoshnah, cách xa bảy ngàn dặm, chợt

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

hiện lên trong tâm trí chú, cùng với những ký ức về những trò chơi náo nhiệt với bạn bè, mùi rong biển nồng nàn, tiếng gầm rú vang vọng của hải cẩu và những cuộc chiến dữ dội. Ngay lập tức, Kotick quay



đầu bơi về phía bắc, bơi mạnh mẽ và đều đặn. Trên đường đi, chú gặp hàng chục bạn đồng hành, tất cả đều hướng về cùng một điểm đến. Họ vui mừng chào hỏi: “Chào Kotick! Năm nay chúng ta đều là những chàng trai độc thân và có thể cùng nhau nhảy múa giữa những con sóng dữ ngoài khơi Lukannon, chơi đùa trên cánh đồng cỏ non. Nhưng cái áo khoác mới của cậu ở đâu ra vậy?”

Bộ lông của Kotick giờ đây gần như trắng tinh và dù rất tự hào về sự thay đổi này, chú chỉ khẽ đáp: “Bơi nhanh lên! Xương cốt tôi đang khao khát cảm giác trên bờ” Và thế là cả nhóm cùng tiến về những bãi biển nơi họ đã chào đời, nơi họ nghe thấy tiếng những con hải cầu già, là cha của họ, đang gầm rú chiến đấu trong màn sương mù dày đặc.

Đêm đó, Kotick hòa mình vào điệu nhảy Lửa cùng với những con hải cầu năm tuổi khác. Trong những đêm hè từ Novastoshnah đến Lukannon, biển cả như một bức tranh rực lửa, khi mỗi con hải cầu lao mình xuống nước, chúng để lại một vệt sáng lấp lánh như dầu cháy phía sau và khi nhảy lên, một tia sáng rực rỡ bùng nổ trong không gian. Sóng biển cũng không kém phần lung linh, vỡ ra thành những vệt sáng xoáy tròn đầy mê hoặc. Sau khi nhảy múa thỏa thích, họ kéo nhau vào đất liền, đến khu vực những chàng trai độc thân, rồi lăn lộn trên những cánh đồng lúa mì hoang dại mới mọc. Họ kể cho nhau nghe những câu chuyện về hành trình ra khơi,

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

về biển cả bao la, như những cậu bé kể về khu rừng nơi họ đã hái hạt. Nếu có ai hiểu được ngôn ngữ của họ, người đó có thể vẽ ra một bản đồ chi tiết về đại dương mà chưa từng ai làm trước đó. Những con hải cẩu ba và bốn tuổi từ Đồi Hutchinson lao xuống, hò hét: “Tránh ra, mấy nhóc! Biển sâu thăm lẳm và các cậu còn chưa biết hết những gì dưới đó đâu. Đợi đến khi các cậu vòng qua Mũi Horn đi đã. Này, nhóc năm tuổi, cái áo khoác trắng của cậu từ đâu ra thế?”

“Tôi không lấy nó” Kotick đáp, “Nó tự mọc ra thôi” Chú đang chuẩn bị lăn xô ngã kẻ vừa hỏi thì hai người đàn ông tóc đen, mặt đỏ bừng bừng, bất ngờ bước ra từ phía sau một cồn cát. Kotick, chưa bao giờ thấy con người trước đây, khẽ ho và cúi đầu xuống. Những chàng trai độc thân khác chỉ lùi lại vài bước, ngồi nhìn chằm chằm một cách ngu ngơ. Hai người đàn ông kia chính là Kerick Booterin, thủ lĩnh nhóm săn hải cẩu trên đảo và Patalamon, con trai ông ta. Họ đến từ ngôi làng nhỏ cách khu vực nuôi dưỡng hải cẩu chưa đầy nửa dặm và họ đang bàn

bạc xem sẽ dồn những con hải cầu nào vào chuồng giết mổ—hải cầu bị dồn lại giống như đàn cừu—để sau này lột da làm áo khoác.

“Ôi trời!” Patalamon thốt lên. “Nhìn kìa! Có một con hải cầu trắng!”

Kerick Booterin tái xanh dưới lớp dầu và khói, vì ông ta là người Aleut và người Aleut không phải là những người sạch sẽ. Ông bắt đầu lăm bắm một lời cầu nguyện. “Đừng chạm vào nó, Patalamon. Chưa bao giờ thấy một con hải cầu trắng kể từ khi kể từ khi ta sinh ra. Có lẽ đó là hồn ma của lão Zaharrof. Ông ấy đã mất tích trong cơn bão lớn năm ngoái”

“Tôi không dám đến gần nó đâu” Patalamon đáp. “Nó xui lắm. Ông thực sự nghĩ đó là lão Zaharrof quay trở lại sao? Tôi còn nợ ông ấy mấy quả trứng mòng biển”

“Đừng nhìn nó” Kerick nói. “Chặn đàn hải cầu bốn tuổi kia lại. Đám thợ hôm nay phải lột da được

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

hai trăm con, nhưng đây mới đầu mùa, họ còn chưa quen việc. Một trăm con là đủ rồi. Nhanh lên!"

Patalamon lắc lư một cặp xương vai của hải cẩu trước mặt một đàn những chàng trai độc thân, khiến chúng lập tức dừng lại, thở hổn hển, hơi thở phì phò vang lên đều đều. Sau đó, anh ta tiến gần hơn và những con hải cẩu bắt đầu di chuyển chậm rãi. Kerick dẫn chúng tiến vào đất liền và lạ lùng thay, chúng không hề có ý định quay trở lại với đàn của mình. Trong khi đó, hàng trăm ngàn con hải cẩu khác đứng nhìn bạn bè mình bị dồn đi, nhưng vẫn thản nhiên chơi đùa như thể chẳng có chuyện gì xảy ra. Chỉ có Kotick là băn khoăn, hỏi han khắp nơi, nhưng không ai trong số bạn bè chú có thể giải thích điều gì, ngoài việc cho biết rằng mỗi năm và o khoảng sáu tuần đến hai tháng, người ta luôn dồn hải cẩu đi theo cách đó.

"Ta sẽ theo dõi" Kotick nói, mắt chú gần như lờ ra khi chú lặng lẽ lê bước theo sau đàn. "Con hải cẩu trắng đang theo sau chúng ta!" Patalamon kêu lên,

kinh ngạc. "Đây là lần đầu tiên một con hải cầu tự mình đến khu vực giết mổ"

"Suýt! Đừng nhìn lại phía sau" Kerick nói, giọng đầy lo lắng. "Đó là hồn ma của Zaharrof! Ta phải nói chuyện với linh mục về chuyện này"

Khoảng cách đến khu vực giết mổ chỉ khoảng nửa dặm, nhưng phải mất cả giờ đồng hồ mới đến nơi, vì nếu những con hải cầu di chuyển quá nhanh, Kerick biết rằng chúng sẽ bị nóng lên và khi đó lông của chúng sẽ bị rụng từng mảng khi bị lột da. Vì thế, họ di chuyển rất chậm, đi qua Sea Lion's Neck, qua Webster House, cho đến khi đến Salt House, nơi vừa đủ khuất tầm nhìn của những con hải cầu trên bãi biển. Kotick lê bước theo sau, thở hổn hển, trong lòng đầy thắc mắc. Chú cảm thấy như mình đã đến tận cùng của thế giới, nhưng tiếng gầm rú từ khu nuôi dưỡng hải cầu phía sau vẫn vang lên mạnh mẽ, như tiếng một đoàn tàu đang lao đi trong đường hầm. Khi đến nơi, Kerick ngồi xuống trên lớp rêu xanh, rút ra một chiếc đồng hồ nặng bằng thiếc và

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

để đàn hải cẩu nghỉ ngơi trong ba mươi phút. Kotick có thể nghe rõ tiếng sương mù nhỏ giọt từ vành mũ của Kerick. Sau đó, mười đến mười hai người đàn ông tiến đến, mỗi người cầm trong tay một cái dùi cui dài ba đến bốn feet, được bọc sắt chắc chắn. Kerick chỉ vào một vài con hải cẩu trong đàn bị cắn bởi đồng loại hoặc quá nóng và những người đàn ông dùng đôi giày nặng nề làm từ da cổ họng của hải mã, đá chúng sang một bên. Khi Kerick ra lệnh, “Thả đi!” những người đàn ông lập tức vung dùi cui, đánh mạnh vào đầu những con hải cẩu, hành động nhanh gọn và tàn nhẫn.

Mười phút sau, Kotick nhỏ bé chẳng còn nhận ra những người bạn thân thiết của mình nữa, vì da của họ đã bị lột sạch từ mũi đến tận vây sau, rồi bị quăng thành đồng trên mặt đất. Cảnh tượng đó đủ làm Kotick kinh hoàng tột độ. Chú quay người và phóng nhanh trở lại biển, bộ ria nhỏ mới mọc dựng đứng lên trong cơn hoảng sợ. Đến Sea Lion’s Neck, nơi những con sư tử biển lớn ngồi bên bờ sóng, chú lao

mình xuống làn nước mát lạnh, lăn lộn trong làn sóng, thở hỗn hển trong nỗi đau đớn và hoang mang. “Chuyện gì đang xảy ra vậy?” một con sư tử biển hỏi, giọng gằn gằn, vì thông thường những con sư tử biển không thích can thiệp vào chuyện của nhau.

“Tôi đơn độc, rất đơn độc!” Kotick thốt lên. “Họ đang giết hết những chàng trai độc thân trên tất cả các bãi biển!”

Con sư tử biển quay đầu về phía bờ, lăm bắm: “Vô lý! Bạn của cậu vẫn đang làm ồn như mọi khi mà. Chắc cậu chỉ thấy lão Kerick đang xử lý một đàn thôi. Lão đã làm việc đó suốt ba mươi năm rồi”

“Thật kinh khủng” Kotick nói, trong khi cố gắng giữ thăng bằng khi một con sóng lớn ập tới. Chú quạt mạnh vây, đẩy mình ra xa và dừng lại chỉ cách mép một tảng đá nhọn có vài inch.

“Cậu bơi khá đấy cho một con hải cầu năm tuổi!” con sư tử biển khen ngợi, rõ ràng là đánh giá cao kỹ năng bơi lội của Kotick. “Tôi cho rằng, từ góc nhìn

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

của cậu, việc đó thật khủng khiếp, nhưng nếu các cậu cứ quay lại đây năm này qua năm khác, thì dĩ nhiên con người sẽ biết. Nếu không tìm được một hòn đảo nào mà con người không bao giờ đặt chân tới, các cậu sẽ luôn bị săn đuổi”

“Không có hòn đảo nào như vậy sao?” Kotick bắt đầu hỏi.

“Tôi đã theo dõi loài Cá bơn suốt hai mươi năm và chưa tìm thấy nơi đó. Nhưng nghe này, cậu có vẻ thích nói chuyện với những bậc cao niên, vậy thì hãy đến đảo Walrus và hỏi Sea Vitch. Có thể ông ta biết điều gì đó. Đừng vội vàng đi ngay. Đó là một chuyến bơi dài sáu dặm và nếu là cậu, tôi sẽ lên bờ nghỉ ngơi một giấc trước đã, nhóc con” Kotick nhận thấy lời khuyên đó thật hợp lý, nên chú bơi vòng về bãi biển của mình, leo lên bờ và ngủ một lát trong nửa giờ, cơ thể giật giật như những con hải cẩu thường làm. Sau đó, chú hướng thẳng đến đảo Walrus, một hòn đảo đá thấp, nằm chệch về phía đông bắc từ

Novastoshnah, nơi những vách đá đầy tổ mòng biển và những con hải mã tụ tập.

Chú đồ bộ gần chỗ của lão Sea Vitch, một con hải mã già, to lớn, xấu xí, với cái cổ mập mập đầy mụn và cặp ngà dài của vùng Bắc Thái Bình Dương, kẻ chẳng bao giờ có chút lịch sự nào trừ khi đang ngủ và lúc đó, lão đang ngủ, với hai vây sau nửa chìm nửa nổi trong sóng.

“Dậy đi!” Kotick sủa lớn, bởi mấy con mòng biển đang làm ồn ỉ quanh đó.

“Hah! Ho! Hmph! Gì vậy?” Sea Vitch lẩm bẩm, rồi lão vung ngà đập mạnh vào con hải mã bên cạnh, đánh thức nó dậy. Con hải mã đó lại đập con kế bên nữa, cứ thế cho đến khi cả bầy đều tỉnh giấc, nhìn chăm chăm khắp mọi hướng, trừ hướng cần nhìn.

“Chào! Là tôi đây” Kotick kêu lên, nhấp nhô giữa làn sóng, trông như một chú sên trắng nhỏ bé.

“Ồ! Ta có thể bị... lột da rồi!” Sea Vitch thốt lên và tất cả bọn họ nhìn Kotick với ánh mắt ngái ngủ

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

như cách những ông già trong một câu lạc bộ buồn tẻ sẽ nhìn một cậu bé nhỏ. Kotick không muốn nghe thêm gì về việc lột da nữa, chú đã chứng kiến quá đủ rồi. Thế nên chú hét lớn: “Không có nơi nào mà hải cẩu có thể đến mà con người không bao giờ đặt chân tới sao?”

“Hãy tự đi mà tìm hiểu” Sea Vitch trả lời, mắt nhắm nghiền “Đi đi. Chúng ta đang bận”.

Kotick bật lên khỏi mặt nước như một con cá heo và hét to hết mức: “Đồ ăn ngao! Đồ ăn ngao!” Chú biết rõ rằng Sea Vitch chưa bao giờ bắt được con cá nào trong đời, mà chỉ luôn tìm ngao và rong biển, dù lão luôn tỏ vẻ là một kẻ rất đáng sợ. Ngay lập tức, những con Hải cẩu, những con chim biển vốn luôn tìm cơ hội để đùa theo lời trêu chọc của Kotick và như Limmershin kể lại suốt gần năm phút, không thể nghe thấy một tiếng động nào trên đảo Walrus vì tất cả cư dân trên đảo đều đang la hét: “Đồ ăn ngao! Đồ già cỗi!” trong khi Sea Vitch lặn lội, gầm gừ và ho sặc sụa từ bên này sang bên kia.

“Giờ thì ông sẽ nói chứ?” Kotick hỏi, thở dốc.

“Hãy đi hỏi Bò biển” Sea Vitch đáp. “Nếu lão ta còn sống, lão sẽ biết mà chỉ cho cậu”

“Làm sao tôi nhận ra Bò biển khi gặp lão ta?” Kotick hỏi khi chuẩn bị rời đi.

“Lão là thứ duy nhất dưới biển còn xấu xí hơn cả Sea Vitch” một con Hải Âu hét lớn, bay lượn ngay trước mũi Sea Vitch. “Xấu xí hơn và cư xử còn tệ hơn! Đồ già cỗi!”

Kotick bơi trở lại Novastoshnah, để mặc lũ hải âu la hét phía sau. Tại đó, chú nhận ra rằng không ai đồng cảm với nỗ lực nhỏ bé của mình trong việc tìm kiếm một nơi yên bình cho loài hải cầu. Họ nói với chú rằng con người luôn săn đuổi những chàng trai độc thân, đó là một phần của cuộc sống hàng ngày và nếu chú không muốn thấy những điều tồi tệ, thì đừng nên đến khu vực giết mổ. Nhưng không con hải cầu nào khác từng chứng kiến cảnh giết mổ và

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

đó chính là điểm khác biệt giữa chú và những người bạn. Hơn nữa, Kotick là một con hải cẩu trắng.

“Điều con phải làm” lão Sea Catch nói sau khi nghe chuyện phiêu lưu của con trai mình, “là lớn lên và trở thành một con hải cẩu lớn như cha, rồi có một khu nuôi con trên bãi biển, khi đó họ sẽ để yên cho con. Trong năm năm nữa, con sẽ đủ sức tự bảo vệ mình”

Ngay cả Matkah hiền lành, mẹ của Kotick, cũng nói: “Con sẽ không bao giờ ngăn chặn được việc giết mổ. Hãy ra biển chơi đi, Kotick”

Và Kotick lặng lẽ rời đi, trái tim nặng trĩu khi nhảy múa điệu nhảy Lửa.

Mùa thu đó, Kotick rời bãi biển ngay khi có thể, bắt đầu cuộc hành trình đơn độc, với một ý tưởng kiên định như viên đạn trong đầu. Chú quyết tâm tìm bằng được Bò biển, nếu thật sự có sinh vật này tồn tại dưới biển và hơn thế nữa, chú sẽ tìm một hòn đảo yên tĩnh với những bãi biển vững chắc, nơi

hải cầu có thể sinh sống mà con người không thể chạm tới. Thế là Kotick lên đường khám phá, băng qua hết nơi này đến nơi khác, từ Bắc Thái Bình Dương đến Nam Thái Bình Dương, bơi đến ba trăm dặm trong một ngày đêm. Chú đã trải qua vô vàn cuộc phiêu lưu không thể kể hết và nhiều lần suýt bị cá mập Bask, cá mập Spotted và cá mập Hammerhead bắt được.

Chú cũng đụng độ với những tên côn đồ xảo quyệt lang thang trên biển, những loài cá nặng nề nhưng đầy vẻ lịch thiệp và những con sò đỏ rực với đốm trắng, đã bám chặt một chỗ suốt hàng trăm năm, trở nên kiêu ngạo vì điều đó. Thế nhưng, Kotick chưa bao giờ gặp Bò biển, cũng chưa tìm được hòn đảo nào khiến chú hài lòng.

Khi Kotick tìm thấy một bãi biển tốt và cứng, với một dốc núi phía sau để hải cầu vui đùa, thì trên đường chân trời lại hiện lên làn khói của một con tàu săn cá voi đang đùn sôi mỡ cá và chú biết rõ điều đó có nghĩa gì. Hoặc có khi, chú phát hiện dấu vết

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

cho thấy hải cẩu từng đến hòn đảo đó và bị giết sạch và Kotick hiểu rằng nơi nào con người đã từng đến, họ sẽ quay lại.

Trong một lần, chú tình cờ gặp một con hải âu già cụt đuôi, nó bảo rằng đảo Kerguelen là nơi lý tưởng cho sự bình yên và tĩnh lặng. Nhưng khi Kotick đến đó, chú suýt bị nghiền nát thành từng mảnh khi va phải những vách đá đen xấu xa trong cơn bão tuyết dữ dội với sấm chớp. Dù vậy, khi chú gắng sức thoát khỏi cơn bão, chú nhận ra rằng ngay cả ở đó, cũng từng có một khu nuôi dưỡng hải cẩu. Và tất cả những hòn đảo khác mà chú đã đến cũng đều như vậy.

Limmershin đã kể lại danh sách dài những nơi mà Kotick đã đặt chân đến trong hành trình kéo dài suốt năm mùa, với mỗi năm dành bốn tháng nghỉ ngơi tại Novastoshnah, nơi những chàng trai độc thân thường chế nhạo chú và những hòn đảo tưởng tượng của chú. Kotick đã đến quần đảo Galápagos, một vùng đất khô cằn đáng sợ trên đường xích đạo,

nơi chú suýt bị nướng chín; rồi chú đến quần đảo Georgia, quần đảo Orkney, đảo Emerald, đảo Little Nightingale, đảo Gough, đảo Bouvet, quần đảo Crosset và thậm chí một hòn đảo nhỏ xíu ở phía nam Mũi Hảo Vọng. Nhưng dù đi đến đâu, Người của Biển đều kể cho chú nghe cùng một câu chuyện. Hải cầu đã từng đến những hòn đảo này từ rất lâu, nhưng con người đã giết sạch chúng. Ngay cả khi Kotick bơi hàng ngàn dặm ra khỏi Thái Bình Dương và đến một nơi gọi là Cape Corrientes (khi chú đang trên đường trở về từ đảo Gough), chú cũng chỉ thấy vài trăm con hải cầu rách rưới trên một tảng đá và chúng nói rằng con người cũng đã đến đó.

Điều này gần như làm tan nát trái tim Kotick và chú quay về phía Mũi Hảo Vọng, hướng trở lại bãi biển quê hương. Trên đường bơi về phía bắc, chú dừng chân trên một hòn đảo xanh mướt, nơi chú gặp một con hải cầu già nua đang hấp hối. Kotick bắt cá cho lão, kể cho lão nghe về những nỗi buồn và thất vọng của mình.

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

"Giờ đây" Kotick nói, "tôi sẽ trở về Novastoshnah và nếu tôi bị lừa vào khu giết mổ cùng với những con những chàng trai độc thân, tôi cũng chẳng bận tâm"

"Hãy thử thêm một lần nữa. Ta là con hải cẩu cuối cùng của Khu Rookery Lạc Lối ở Masafuera và vào thời kỳ con người giết hại chúng ta hàng trăm ngàn con, đã có một câu chuyện lan truyền trên các bãi biển rằng một ngày nào đó, một con hải cẩu trắng sẽ xuất hiện từ phương Bắc và dẫn dắt loài hải cẩu đến một nơi yên bình. Ta đã già, không sống đủ lâu để thấy ngày đó, nhưng những con khác sẽ thấy. Hãy thử thêm một lần nữa" Con hải cẩu già khuyên

"Tôi là con hải cẩu trắng duy nhất từng được sinh ra trên các bãi biển này và tôi cũng là con hải cẩu duy nhất, dù đen hay trắng, từng nghĩ đến việc tìm kiếm những hòn đảo mới" Kotick cuộn rìa mép tuyệt đẹp của mình và nói

Lời nói đó đã khích lệ tinh thần Kotick rất nhiều. Khi trở về Novastoshnah vào mùa hè đó, Matkah, mẹ của Kotick, đã nài nỉ chú kết hôn và ổn định cuộc sống, vì giờ đây chú không còn là một những chàng trai độc thân nữa mà đã trở thành một con sea-catch trưởng thành, với cái bờm trắng xoắn trên vai, nặng nề, to lớn và hung dữ như cha chú.

"Cho con thêm một mùa nữa thôi" chú nói. "Hãy nhớ, mẹ ơi, luôn là con sống thứ bảy tiến xa nhất lên bãi biển"

Thật kỳ lạ, có một con hải cầu khác cũng quyết định hoãn việc kết hôn đến năm sau và thế là Kotick cùng cô ấy nhảy múa điệu nhảy Lửa suốt dọc bãi biển Lukannon vào đêm trước khi chú bắt đầu chuyến hành trình cuối cùng. Lần này, chú hướng về phía tây, vì đã phát hiện ra dấu vết của một đàn cá bơn lớn và chú cần ít nhất một trăm pound cá mỗi ngày để giữ sức khỏe. Kotick đuổi theo đàn cá cho đến khi mệt lả, rồi cuộn mình lại và ngủ trên những ngọn sóng dập dềnh tiến vào đảo Copper. Chú biết

TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN RUDYARD KIPLING

rõ bờ biển này, nên vào khoảng nửa đêm, khi cảm thấy mình va nhẹ vào một bãi rong, chú lặn bầm: "Hm, đêm nay thủy triều mạnh ghê" rồi chú lật người dưới nước, từ từ mở mắt và đuổi người. Đột nhiên, chú bật dậy như một con mèo, vì nhìn thấy những sinh vật khổng lồ đang lượn lờ trong vùng nước nông và gặm những dải rong biển dày đặc.

"Trời đất ơi, những con sóng lớn của Magellan!" chú lặn bầm dưới ria mép. "Mấy người này là ai mà lại ở tận sâu dưới biển thế?"

Chúng không giống bất kỳ loài sinh vật nào mà Kotick từng thấy trước đây. Không phải hải mã, sư tử biển, hải cẩu, gấu, cá voi, cá mập, cá, mực hay sò. Chúng dài khoảng hai mươi đến ba mươi feet, không có vây sau, nhưng lại có một cái đuôi giống như cái xẻng, trông như thể được chạm khắc từ da ươt. Đầu của chúng trông thật ngớ ngẩn và khi không gặm rong biển, chúng đứng thẳng bằng trên đuôi trong vùng nước sâu, cúi chào nhau trang trọng và vẫy vẫy trước như một người đàn ông béo vẫy tay.